

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 14/2009/TT-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 1 năm 2009

THÔNG TƯ

Hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện các nhiệm vụ, dự án thuộc đề án bảo vệ môi trường lưu vực sông theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 256/2003/QĐ-TTg ngày 2 tháng 12 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 174/2006/QĐ-TTg ngày 28 tháng 7 năm 2006 phê duyệt Đề án tổng thể bảo vệ và phát triển bền vững môi trường sinh thái, cảnh quan lưu vực sông Cầu; số 187/2007/QĐ-TTg ngày 3 tháng 12 năm 2007 phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường lưu vực hệ thống sông Đồng Nai đến năm 2020; số 57/2008/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2008 phê duyệt Đề án tổng thể bảo vệ môi trường lưu vực sông Nhuệ- sông Đáy đến năm 2020;

Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ, dự án thuộc Đề án bảo vệ môi trường lưu vực sông theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ như sau,

I. QUY ĐỊNH CHUNG

- Thông tư này hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện các nhiệm vụ, dự án thuộc các Đề án bảo vệ môi trường lưu vực sông theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.
- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, dự án do các Bộ, cơ quan trung ương chủ trì thực hiện do ngân sách trung ương bảo đảm; kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, dự án do các địa phương chủ trì thực hiện do ngân sách địa phương bảo đảm.
- Các cơ quan, đơn vị, cá nhân sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ, dự án phải theo đúng nội dung dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đúng chế độ, tiết kiệm và có hiệu quả; chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cơ quan chức năng có thẩm quyền; thực hiện thanh toán, quyết toán kinh phí hàng năm và tổng kết, nghiệm thu, đánh giá nhiệm vụ, dự án theo quy định hiện hành.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

- Nội dung chi và nguồn kinh phí ngân sách nhà nước đầu tư cho các nhiệm vụ, dự án bảo vệ môi trường thuộc khu vực công ích (bao gồm cả nguồn vốn ODA, vốn viện trợ).

1.1. Nội dung chi do ngân sách trung ương bảo đảm:

a) Chi từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường:

- Hoạt động quan trắc môi trường nước quốc gia trên lưu vực sông;
- Xây dựng cơ sở dữ liệu về chất lượng môi trường toàn bộ lưu vực sông;
- Quy hoạch môi trường lưu vực sông;
- Xử lý triệt để các cơ sở công ích gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc khu vực công ích do trung ương quản lý đối với dự án bố trí từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường;
- Bảo tồn đa dạng sinh học, môi trường sinh thái lưu vực sông;
- Đánh giá tác động môi trường chiến lược đối với các quy hoạch tổng thể lưu vực sông;
- Tổng hợp kết quả điều tra, phân tích và đánh giá hiện trạng các nguồn gây ô nhiễm môi trường trên toàn bộ lưu vực sông;
- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường lưu vực sông; tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về bảo vệ môi trường lưu vực sông đến cấp tỉnh;
- Hoạt động nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động bảo vệ môi trường trên toàn bộ lưu vực sông;
- Hoạt động của Văn phòng Ủy ban lưu vực sông.

b) Chi từ nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế:

- Tổng hợp kết quả điều tra, thống kê các nguồn thải trên toàn bộ lưu vực sông;
- Lập quy hoạch quản lý sử dụng tài nguyên nước trên toàn bộ lưu vực sông.

c) Chi từ nguồn vốn đầu tư phát triển theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt:

- Xử lý triệt để các cơ sở công ích gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc khu vực công ích do trung ương quản lý đối với dự án bố trí từ nguồn vốn đầu tư phát triển;
- Xây dựng Trạm quan trắc môi trường quốc gia lưu vực sông do trung ương quản lý thuộc danh mục tại Quyết định số 16/2007/QĐ-TTg ngày 29/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Quy hoạch tổng thể mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường quốc gia đến năm 2020".

1.2. Nội dung chi do ngân sách địa phương bảo đảm:

a) Chi từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường:

- Hoạt động quan trắc môi trường nước trên lưu vực sông thuộc phạm vi quản lý của địa phương;
- Xây dựng cơ sở dữ liệu về chất lượng môi trường lưu vực sông thuộc phạm vi quản lý của địa phương;
- Bảo tồn đa dạng sinh học, môi trường sinh thái lưu vực sông;
- Điều tra, phân tích và đánh giá hiện trạng các nguồn gây ô nhiễm môi trường trên lưu vực sông thuộc phạm vi quản lý của địa phương;

- Điều tra bổ sung thực trạng ô nhiễm các thành phần môi trường do sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, nông nghiệp và hoạt động sinh hoạt của dân cư gây ra;
- Giám sát, kiểm tra các nguồn thải gây ô nhiễm môi trường thuộc địa bàn do địa phương quản lý;
- Xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc khu vực công ích do địa phương quản lý đối với dự án bố trí từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường;
- Đánh giá tác động môi trường tổng hợp đối với quy hoạch lưu vực sông thuộc phạm vi quản lý của địa phương;
- Tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về môi trường; nâng cao nhận thức, ý thức và trách nhiệm của cộng đồng trong việc bảo vệ môi trường lưu vực sông; tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về bảo vệ môi trường;
- Hoạt động nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động bảo vệ môi trường trên lưu vực sông nằm trên địa bàn do địa phương quản lý.

b) Chi từ nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế:

- Điều tra, thống kê và phân loại các nguồn thải trên lưu vực sông thuộc địa bàn do địa phương quản lý;
- Lập quy hoạch quản lý sử dụng tài nguyên nước trên lưu vực sông do địa phương quản lý;

c) Chi từ nguồn vốn đầu tư phát triển theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt:

- Xây dựng mạng lưới quan trắc môi trường lưu vực sông thuộc phạm vi địa phương quản lý theo quy hoạch được phê duyệt;
- Xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc khu vực công ích do địa phương quản lý đối với dự án bố trí từ nguồn vốn đầu tư phát triển;
- Xử lý cải tạo những đoạn sông bị ô nhiễm nặng, nạo vét, khơi dòng những đoạn sông quan trọng, kè bờ những đoạn sông xung yếu cần thiết, thuộc phạm vi quản lý của địa phương;
- Xây dựng các công trình giữ nước chống cạn kiệt;
- Xây dựng các công trình, trạm xử lý nước thải tập trung tại các đô thị, khu dân cư tại các tỉnh, thành phố trên lưu vực sông theo quy hoạch được duyệt;
- Đầu tư các công trình xử lý chất thải rắn tại các tỉnh, thành phố trên lưu vực sông thuộc địa bàn địa phương quản lý theo quy hoạch được phê duyệt;
- Xây dựng các công trình cấp nước sạch tại một số khu vực đô thị và nông thôn trên lưu vực.

d) Chi từ nguồn kinh phí Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng:

- Khôi phục rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn đã bị suy thoái;
- Bảo vệ và phát triển rừng, tăng độ che phủ rừng trên lưu vực sông.

Trường hợp các nhiệm vụ, dự án (quy định tại khoản 1 mục II) tùy theo tính chất, nội dung công việc được xây dựng thành một dự án tổng hợp bố trí từ nhiều nguồn vốn khác nhau: vốn đầu tư phát triển, chi thường xuyên: các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương căn cứ vào tính chất của từng nguồn vốn để phê duyệt dự án theo các quy định hiện hành.